

BỘ XÂY DỰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **133** /BXD-TCCB
V/v báo cáo việc thực hiện
chính sách pháp luật về
giáo dục nghề nghiệp

Hà Nội, ngày **26** tháng **02** năm **2019**

Kính gửi: Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trực thuộc Bộ Xây dựng

Bộ Xây dựng nhận được Công văn số 1814/UBVHGDTTN14 ngày 15/2/2019 của Ủy Ban Văn hóa, Giáo dục, Thanh niên, Thiếu niên và Nhi đồng của Quốc hội về việc báo cáo việc thực hiện chính sách pháp luật về giáo dục nghề nghiệp (GDNN).

Bộ Xây dựng yêu cầu các cơ sở GDNN trực thuộc Bộ báo cáo các nội dung theo Đề cương và gửi về Bộ Xây dựng (qua Vụ Tổ chức cán bộ), bản mềm gửi vào hòm thư daotaobxdvutccb@gmail.com trước ngày **29/02/2019** để tổng hợp báo cáo Ủy ban Văn hóa, Giáo dục, Thanh niên, Thiếu niên và Nhi đồng của Quốc hội (*Đề cương kèm theo*)./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng Phạm Hồng Hà (để b/c);
- Lưu: VT, TCCB. **103**

TL. BỘ TRƯỞNG
KT. VỤ TRƯỞNG VỤ TỔ CHỨC CÁN BỘ
X A P H O V U T R U O N G



Nguyễn Thị Thanh Hằng



ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

Công văn số 133/BXD-TCCB ngày 26/02/2019
của Bộ Xây dựng

I. Đánh giá việc ban hành văn bản quy phạm pháp luật về GDNN;

- Luật GDNN những tác động tích cực và những bất cập, hạn chế khi thực hiện trong thực tiễn.

- Văn bản hướng dẫn triển khai Luật GDNN, tính đồng bộ, khả thi, chất lượng, hiệu quả, bất cập, vướng mắc còn tồn tại...

II. Đánh giá việc triển khai và thực hiện Luật GDNN và các văn bản quy phạm pháp luật về GDNN, bao gồm một số nội dung:

1. Hoạt động đào tạo (Từ năm 2015 đến 2018):

- Quy mô tuyển sinh, đào tạo và tốt nghiệp, cơ cấu ngành nghề, trình độ đào tạo của đơn vị.

- Việc tổ chức và quản lý đào tạo (đổi mới và phát triển chương trình đào tạo, hình thức, phương pháp thi, kiểm tra đánh giá kết quả, văn bằng, chứng chỉ GDNN...).

- Công tác đầu tư, điều kiện bảo đảm chất lượng (cơ sở vật chất, đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý GDNN, tài chính và tài sản).

- Công tác kiểm định và đảm bảo chất lượng GDNN; việc xây dựng các chuẩn chất lượng đầu ra các trình độ GDNN; chuẩn kỹ năng nghề nghiệp; tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng.

- Chất lượng, hiệu quả hoạt động đào tạo nghề; liên thông trong GDNN và trong hệ thống giáo dục quốc dân.

- Hiệu quả hoạt động liên kết, hợp tác quốc tế trong GDNN.

2. Chế độ, chính sách đối với nhà giáo và người học:

- Chế độ, chính sách đối với người học, người dạy trong các cơ sở GDNN; việc phát triển đội ngũ nhà giáo trong lĩnh vực GDNN; chính sách thu hút, đãi ngộ người có tay nghề cao tham gia hoạt động GDNN; chuẩn đào tạo và chuẩn kỹ năng nghề nghiệp của nhà giáo.

- Chính sách miễn, giảm học phí, học bổng khuyến khích đối với học sinh, sinh viên GDNN.

3. Xã hội hóa hoạt động GDNN:

Việc tham gia của doanh nghiệp trong hoạt động GDNN (chính sách khuyến khích hợp tác giữa cơ sở đào tạo và doanh nghiệp; việc đào tạo và cấp văn bằng, chứng chỉ cho người lao động của doanh nghiệp (đào tạo tại chỗ)).

